ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦA NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ NGHỊ QUYẾT SỐ 06/2018/NQ-HĐND NGÀY 05/7/2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VỀ XÁC ĐỊNH PHẠM VI CHIỀU SÂU VÀNH ĐAI BIÊN GIỚI VÀ XÁC LẬP VÙNG CẤM TRONG KHU VỰC BIÊN GIỚI ĐẤT LIỀN TỈNH ĐẮK LẮK

Tiêu chí so sánh	Quy định cũ (Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND)	Dự thảo Nghị quyết mới (Năm 2026)	Thuyết minh lý do sửa đổi, bổ sung
Về tên gọi	Xác định chiều sâu vành đai biên giới và xác lập vùng cấm trong khu vực biên giới tỉnh Đắk Lắk	Xác định phạm vi chiều sâu vành đai biên giới và xác lập vùng cấm trong khu vực biên giới đất liền tỉnh Đắk Lắk	Quy định về phạm vi vành đai biên giới và vùng cấm trong khu vực biên giới đất liền tỉnh Đắk Lắk (vì tỉnh Đắk Lắk mới có cả khu vực biên giới biển)
1. Cơ sở pháp lý	- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; - Căn cứ Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; - Căn cứ Thông tư số 43/2015/TT-BQP ngày 28 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số số 34/2014/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về Quy chế khu	***Bổ sung, điều chỉnh:*** - Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025; - Căn cứ Luật Biên phòng Việt Nam năm 2020 (Hợp nhất với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về Quân sự, quốc phòng năm 2025) - Căn cứ Nghị định số 299/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định của Chính phủ về biên phòng, biên giới quốc gia;	Để cập nhật thay đổi của các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành hiện hành về quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia.

	vực biên giới đất liền nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;		
2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	Không quy định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	***Bổ sung:*** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	Quy định cụ thể về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị quyết
3. Phạm vi chiều sâu vành đai biên giới	- Quy định đường biên giới quốc gia đoạn qua tỉnh Đắk Lắk (73km); - Xác định theo địa giới hành chính cũ, tên gọi hành chính cũ và Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia năm 1985 bổ sung năm 2005	***Điều chỉnh:*** - Quy định chính xác đường biên giới quốc gia đoạn qua tỉnh Đắk Lắk (71,972km) làm cơ sở xác định phạm vi chiều sâu vành đai biên giới. - Điều chỉnh theo địa giới hành chính mới, tên gọi hành chính mới và kết quả phân giới, cắm mốc các đoạn biên giới thuộc Nhóm 6% trên biên giới đất liền VN-CPC đoạn qua tỉnh Đắk Lắk	Tạo hành lang pháp lý vững chắc cho các lực lượng chức năng quản lý, bảo vệ chủ quyền an ninh, biên giới quốc gia và tổ chức xác định vị trí cắm mới các biển báo trong vành đai biên giới.
4. Số lượng và vị trí các vùng cấm, đơn vị quản lý	Xác định theo địa giới hành chính, tên gọi hành chính cũ và tổ chức cơ quan quân sự cũ (Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh)	- Không thay đổi số lượng khu vực cấm, tọa độ cụ thể. ***Điều chỉnh:*** Điều chỉnh theo địa giới hành chính mới và sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ quan quân sự địa phương (Ban Chỉ huy BĐBP/Bộ CHQS tỉnh)	Phù hợp với tên gọi, địa giới hành chính mới và tổ chức cơ quan quân sự địa phương thẻo mô hình 02 cấp
5. Biện pháp tổ chức thực hiện	Xác định trách nhiệm của UBND tỉnh trong việc xác định chiều sâu vành đai biên giới và báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định đối với các đoạn vành đai biên giới có chiều sâu từ trên 1.000m theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 43/2015/TT-BQP.	Tiếp tục kế thừa quy định cũ, quy định trách nhiệm của UBND tỉnh thống nhất với Bộ Quốc phòng vị trí cắm các loại biển báo vành đai biên giới, vùng cấm mới (nếu có)	Đảm bảo tính kế thừa, tiếp tục thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của Thủ tướng Chính phủ